UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ VIỆT KHÊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:1720 /QĐ-UBND	*Việt Khê, ngày* 30 *tháng* 10 *năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án điều chỉnh, bổ sung khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án khai thác khoáng sản đất, đá làm vật liệu san lấp tại khu vực phía Đông, núi Niêm Sơn Nội, xã Việt Khê

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ VIỆT KHÊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024 và Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo dỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của Chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 72/2026/QĐ-UBND ngày 03/09/2026 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 25/02/2026 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh

vực đất đai theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn của một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH của Quốc hội; áp dụng trình tự, thủ tục hành chính về đất đai và một số nội dung liên quan trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 196/2025/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 06/2/2026 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 28/3/2026 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòng sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 06/2/2026 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 618/QĐ-UBND ngày 07/5/2026 của UBND xã VIệt Khê về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án khai thác khoáng sản đất, đá làm vật liếu san lấp tại khu vực phía Đông núi Niêm Sơn Nội, xã Việt Khê;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 20/4/2026 của HĐND thành phố Hải Phòng vè việc thông điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất trên địa bàn thành phố năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 20/4/2026 của HĐND thành phố về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện khai thác khoáng sản đất, đá làm vật liệu san lấp tại khu vực phía Đông núi Niêm Sơn Nội, xã Việt Khê;

Căn cứ giấy phép số 654/GP-UBND ngày 13/2/2026 của UBND thành phố Hải Phòng cho phép Công ty cổ phần Cơ khí và Xây dựng Thuận Thiên được khai thác khoáng sản đất, đá làm vật liệu san lấp tại khu vực phía Đông núi Niêm Sơn Nội thuộc địa bàn Việt Khê, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 52/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quy định về việc phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai và trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 1080/QĐ-UBND ngày 31/7/2026 của Ủy ban nhân dân xã Việt Khê về việc phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ khi Nhà nước

thu hồi đất để thực hiện Dự án khai thác khoáng sản đất, đá làm vật liếu an lấp tại khu vực phía Đông, núi Niêm Sơn Nội xã Việt Khê;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế tại Tờ trình số 302/TTr-KT ngày 28/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt phương án điều chỉnh bổ sung khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án khai thác khoáng sản đất, đá làm vật liệu san lấp tại khu vực phía Đông núi Niêm Sơn Nội, xã Việt Khê, cụ thể như sau:

1.1. Tổng số ngôi mộ kiểm kê mới: **02 ngôi**

1.2. Tổng số hộ được bồi thường, hỗ trợ**:** **04 hộ**

1.3. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ đối với các hộ gia đình, cá nhân có mồ mả trên đất và kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của Dự án là: **68.774.329 đồng**

(Bằng chữ: Sáu mươi tám triệu, bảy trăm bảy mươi bốn nghìn, ba trăm hai mươi chín đồng)

Trong đó:

- Kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân: **66.771.329 đồng**

- Kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:

2.003.000 đồng

(Kèm theo danh sách tổng hợp chi tiết)

1.4. Phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết đối với 04 hộ dân *(Có phương án chi tiết của các hộ dân kèm theo)*.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày Quyết định này được ban hành, Chủ đầu tư là Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Thuận Thiên có trách nhiệm:

- Chuyển kinh phí bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng vào tài khoản số: **3743.0.1171172.00000** của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Việt Khê tại Kho bạc Nhà nước khu vực III - Phòng giao dịch số 2 với số tiền:

66.771.329 đồng

- Chuyển kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư vào tài khoản số: **3742.0.1171172.00000** của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Việt Khê tại Kho bạc Nhà nước khu vực III – Phòng Giao dịch số 2 với số tiền:

2.003.000 đồng

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Việt Khê phối hợp với Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng đảm bảo tiến độ.

3. Phòng Kinh tế phối hợp cùng Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Việt Khê phổ biến, niêm yết công khai Quyết định phê duyệt tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi; gửi Phương án bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; trường hợp hộ dân không nhận Phương án bồi thường, hỗ trợ hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản.

4. Các hộ gia đình, cá nhân thuộc diện thu hồi đất thực hiện Dự án có trách nhiệm nhận tiền và bàn giao đất trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận tiền bồi thường, hỗ trợ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân xã; Phó Trưởng phòng phụ trách phòng Kinh tế; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Việt Khê; Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Thuận Thiên, Giám đốc Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, PCT Phạm Văn Kim;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ VIỆT KHÊ T.P HẢI PHÒNG

Nguyễn Cảnh Long

DANH SÁCH TRÌNH PHÊ DUYỆT

(Kèm theo Quyết định số 1720/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2026 của UBND xã Việt Khê)

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Tổng số ngôi mộ	Tổng cộng (đồng)	Ghi chú
1	Vũ Thị Yến	Niêm Nội 1	1	28.248.166	
2	Nguyễn Văn Lợi	Niêm Nội 1		4.403.163	
3	Lại Đức Trường	Niêm Nội 2	1	12.120.000	
4	Nguyễn Văn Giang	Niêm Nội 1		22.000.000	
	Tổng cộng		**2**	**66.771.329**	
A	**Kinh phí bồi thường, hỗ trợ chi trả trực tiếp cho các hộ dân:**			**66.771.329**	
B	**Kinh phí hành chính thực hiện công tác giải phóng mặt bằng:**			**2.003.000**	
C	**Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và kinh phí hành chính thực hiện công tác giải phóng mặt bằng: (A+B)**			**68.774.329**	